

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 247/2017/HSPT

Ngày 18 - 9 - 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Tùng;

Các Thẩm phán:

Ông Nguyễn Văn Thành;

Bà Lê Hồng Hương.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Thế Mạnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:

Ông Phạm Quang Minh – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 202/2017/HSPT ngày 14 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Minh H;

Do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 260/2017/HSST ngày 05/7/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Minh H**, sinh năm: 1986 tại Đồng Nai;

Thường trú: Tổ 3, ấp 9, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Không; Họ tên cha: Nguyễn Văn T, sinh năm: 1954; Họ tên mẹ: Trần Thị T1, sinh năm: 1954; gia đình có 06 anh, chị, em ; bị cáo là con thứ 05; chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt ngày 10/01/2017, có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

- Theo bản án sơ thẩm:

Nguyễn Minh H là đối tượng nghiện ma túy tổng hợp, khoảng 19 giờ 30 phút ngày 08/01/2017, H đến khu vực Bến xe Đ mua của 01 người thanh niên không rõ lai lịch, địa chỉ 01 gói ma túy đá với giá 1.800.000 đồng để sử dụng. Khoảng 14 giờ 10 phút ngày 10/01/2017, H cất giấu số ma túy trên trong cốp xe mô tô biển số 54P8 – 3059 rồi điều khiển xe đến khu phố 2, phường B, thành phố B1 thì bị phát hiện bắt giữ.

Tại bản kết luận giám định số 11/PC54 -GĐMT ngày 16/01/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ kết luận: Tinh thể màu trắng chứa trong mẫu M được niêm phong gửi đến giám định có trọng lượng Methamphetamine 2,7213 gam.

Tại bản kết luận giám định số 197/PC54 -GĐMT ngày 06/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ kết luận: Tinh thể màu trắng chứa trong mẫu M được niêm phong gửi đến giám định có hàm lượng Methamphetamine 66,54%.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 260/2017/HSST ngày 05/7/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa đã áp dụng Khoản 1, Điều 194, Điểm p, Khoản 1, Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/01/2017.

Áp dụng Điều 41, Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong số 197 ngày 08/6/2017 và 01 cây kéo inox.

Trả lại cho Nguyễn Minh H 01 điện thoại di động hiệu Samsung không có sim, có số Imei: 3352212080453587/01 và 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei 013551008199229 và số tiền 2.900.000 đồng.

Toàn bộ số vật chứng trên được giao qua Chi Cục thi hành án dân sự B1 tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/5/2017, 13/6/2017 và biên lai thu tiền số 0000671 ngày 25/5/2017 .

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 10/7/2017, bị cáo H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã đánh giá, phát biểu quan điểm xử lý vụ án; đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo và giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và bị cáo.

XÉT THẤY:

- Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo H khai nhận hành vi phạm tội như cấp sơ thẩm đã xét xử. Do nghiện ngập ma túy nên vào khoảng 14 giờ 10 phút ngày 10/01/2017, bị cáo cất giấu 01 gói ma túy đá bên trong cốp xe mô tô rồi điều khiển xe đến khu phố 2, phường B, thành phố B1 thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi của bị cáo Nguyễn Minh H đã phạm vào tội tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1, Điều 194 Bộ luật Hình sự.

- Khi lượng hình, cấp sơ thẩm đã xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại Điểm p, Khoản 1, Điều 46 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H 02 (Hai) năm tù là phù hợp và thỏa đáng.

Hành vi của bị cáo H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm băng hoại xã hội, suy đồi nòi giống, gây ra các loại bệnh nguy hiểm khác, nhất là căn bệnh HIV/AIDS hiện nay chưa có thuốc chữa và làm ảnh hưởng đến việc bài trừ ma túy ở địa phương. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, nhưng không cung cấp tình tiết nào đặc biệt để Hội đồng xét xử xem xét nên bác kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

- Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

- Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm

Vì các lẽ trên,

Căn cứ Điểm a, Khoản 2, Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh H, giữ nguyên bản án sơ thẩm;

Áp dụng Khoản 1, Điều 194; Điểm p, Khoản 1, Điều 46 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H 02 (Hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù được tính từ ngày 10/01/2017.

Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Quyết định khác của bản án sơ thẩm về án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa;
- Phòng PV 27 - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B1;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký tên và đóng dấu)

Trần Thanh Tùng